

DẠY THÊM HỌC THÊM: GÁC CƠ CHẾ, LAY CHUYÊN NHẬN THỨC?

Trong vài năm qua, đã có quá nhiều những lý lẽ tranh luận xung quanh vấn đề dạy thêm, học thêm. Công trình nghiên cứu quốc tế “Những cuộc đời trẻ thơ” thực hiện ở Việt Nam với một “nhánh” điều tra về học thêm ở trẻ 8 tuổi đã cắt nghĩa vấn đề học thêm bằng những góc tiếp cận cụ thể nhằm lý giải rõ hơn về bản chất của vấn đề vốn gây nhiều tranh luận này.

Công trình nghiên cứu trên được ba cơ quan: Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Phát triển Cộng đồng, Tổ chức Cứu trợ Trẻ em Anh, Tổng cục Thống kê phối kết hợp thực hiện. Theo TS Trần Tuấn, Nghiên cứu viên trưởng chương trình nghiên cứu, kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng tỉ lệ trẻ học thêm ở thành phố (mẫu Đà Nẵng) là 58%, ở nông thôn là 56% và miền núi 7%. Trong đó, tỉ lệ học thêm ở nhóm trẻ dân tộc Kinh (50%) gấp 15 lần so với dân tộc thiểu số (3,4%). Về lí do học thêm, có tới 60% trẻ được điều tra cho rằng học thêm do bố mẹ, người thân trong gia đình đề xuất, 18 – 27% cho rằng do giáo viên, chỉ có 9% trẻ tự đề xuất... Đặc biệt, công trình nghiên cứu đã đi đến kết luận rằng học thêm không giúp cho trẻ học tốt hơn.

P/V: Thưa ông, làm sao để thuyết phục mọi người tin rằng học thêm không giúp trẻ học tốt hơn hay nói cách khác, xin ông cho biết tính khách quan của công trình?

TS Trần Tuấn: Nghiên cứu này của chúng tôi không phải là nghiên cứu mô tả mà là nghiên cứu phân tích. Nghiên cứu này cũng không giống với những nghiên cứu khác ở chỗ: nghiên cứu được đặt trong cái nhìn tổng thể về trẻ. Sự phát triển của trẻ không chỉ được nhìn nhận đơn thuần về yếu tố kiến thức mà còn có yếu tố sức khoẻ, cả sức khoẻ thể chất và tinh thần. Yếu tố gia đình cũng được nghiên cứu cả về kinh tế, mối quan hệ của cha mẹ, gia đình với bên ngoài... Các yếu tố trên được nêu lên và đưa vào phân tích tác dụng qua lại với vấn đề dạy thêm học thêm – chúng tôi gọi là phân tích đa biến. Phân tích đa biến này chỉ ra rằng khi so sánh nhóm có đi học thêm và nhóm không đi học xét tương đồng về kinh tế của gia đình, trình độ giáo dục của cha mẹ, sức

khỏe và tâm trí của trẻ... thì thấy rằng học thêm không đưa lại kết quả khác biệt gì cho nhóm có học thêm so với nhóm không học thêm ở khả năng tính toán và khả năng viết.

P/V: Vậy công cụ nào được dùng để có thể đo được học tốt hơn hay không tốt hơn?

TS Trần Tuấn: Đây là nghiên cứu có tính quốc tế nên phương pháp nghiên cứu cũng tuân thủ những chuẩn mực quốc tế. Phương pháp đánh giá ở đây được nhóm chuyên gia quốc tế về giáo dục đưa ra, đánh giá theo mức độ trẻ 8 tuổi của tất cả các nơi trên thế giới phải đạt được. Các câu hỏi cụ thể được các chuyên gia ở London đưa ra và đã từng thử nghiệm ở các nước khác. Để thực hiện nghiên cứu, các điều tra viên của chúng tôi được đào tạo cách tiếp xúc với trẻ, thực hiện các câu hỏi phỏng vấn... Kết quả điều tra được thể hiện ra ở các mức độ khác nhau, chẳng hạn về khả năng viết có: không viết được, viết được chữ không viết được câu, viết được cả câu nhưng lỗi nhiều, viết hoàn chỉnh cả câu... Bên cạnh đó, chúng tôi cũng có một nghiên cứu nữa đánh giá sự phát triển tâm trí của trẻ thông qua một “Test” cụ thể. Hai nghiên cứu này có tác dụng bổ trợ cho nhau để cùng làm sáng tỏ vấn đề.

P/V: Có đến 60% trẻ được học đã cho rằng học thêm do bố mẹ và người thân trong gia đình đề xuất. Như vậy, có phải học thêm là biểu hiện của cuộc chạy đua giữa các bậc phụ huynh?

TS Trần Tuấn: Chúng tôi chưa kết luận đây có phải là cuộc chạy đua giữa các bậc cha mẹ hay không, và nghiên cứu này sẽ còn tiếp tục theo dõi. Tuy nhiên, tôi cũng đưa ra một vài giả thuyết. Có thể việc học thêm ở

thành phố được một số gia đình xem như một hình thức quản lý trẻ. Cũng có thể học thêm được xuất phát từ chính suy nghĩ của bản thân gia đình, họ cho rằng học thêm có lợi để đạt được các thành tích, yêu cầu. Khả năng nữa, học thêm là cuộc ganh đua giữa các gia đình hoặc do tác động của thầy cô giáo... Mỗi yếu tố trên đây chiếm bao nhiêu %, nghiên cứu này cần phải tiếp tục trong tương lai.

P/V: Ông có cho rằng chúng ta cần một cơ chế cụ thể và mạnh mẽ để ứng xử với vấn đề dạy thêm học thêm hay không?

TS Trần Tuấn: Tôi cho rằng một vấn đề có tính chất phong trào, thiên về tự phát thì không nhất thiết phải dùng cơ chế. Như trên đã nói, 60% trẻ học thêm do cha mẹ đề xuất, tức 3 trẻ có 2 trẻ do yếu tố bên ngoài còn 1 trẻ thuộc về yếu tố tối tạm gọi yếu tố có thể dùng cơ chế. Nếu chúng ta áp cơ chế vào hệ thống nhà trường, thầy cô giáo nhưng bên ngoài vẫn có nhu cầu học thêm, ắt nhu cầu đó sẽ được đáp ứng, nhất là lại có thêm yếu tố kinh tế ở trong đó. Thực tế, Bộ GD – ĐT đã có quy định học sinh tiểu học không được học thêm 2 buổi một tuần nhưng không thể thực hiện được. Công trình của chúng tôi đã chỉ ra rằng có tới 58% trẻ học thêm trên 8 giờ (hơn hai buổi – PV). Vì thế, chúng tôi muốn nhấn mạnh vào nhận thức xã hội. Muốn nâng nhận thức xã hội cần rất nhiều nghiên cứu khách quan cùng nhiều cách chuyển tải thông tin đến các bậc cha mẹ. Các nghiên cứu phải tiếp tục để trẻ tự nói lên được học thêm có lợi hay không? Các nhà khoa học phải bằng những công trình như vậy để lay chuyển nhận thức xã hội.

P/V: Xin cảm ơn ông!

Mạnh Cường (Thực hiện)